

Số: 62 /2026/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 24 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 237/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 21/2021/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong mai táng và hỏa táng;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường xung quanh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2026. Các Quyết định sau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 02/2008/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2008 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

b) Quyết định số 43/2019/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- Vụ Pháp chế, Cục VHCS, GD&TV (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch);
- Cục Kiểm tra VB và Tổ chức thi hành pháp luật;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Quảng Trị;
- Trung tâm ĐHTT tỉnh (Đăng công báo);
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Tân



QUY ĐỊNH
Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị
(Ban hành kèm theo Quyết định số 62 /2026/QĐ-UBND của
Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, các thôn, tổ dân phố và tương đương (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức), hộ gia đình, cá nhân khi tổ chức hoặc tham gia tổ chức việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang

Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khi tổ chức hoặc tham gia việc cưới, việc tang phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

1. Đề cao sự tự nguyện, tự giác và tích cực của Nhân dân trong thực hiện nếp sống văn minh. Cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang phải gương mẫu trong việc thực hiện và tuyên truyền vận động Nhân dân.

2. Thực hiện kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của địa phương, dân tộc. Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, quyền tự do cá nhân và các quyền khác của công dân theo quy định pháp luật.

3. Tổ chức các hoạt động trang trọng, có ý nghĩa thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phô trương, hình thức, không lạm dụng thời gian, công quỹ, phương tiện, tài sản công phục vụ mục đích cá nhân hoặc trục lợi khác.

4. Không trái thuần phong mỹ tục của dân tộc; không để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan.

5. Không lợi dụng việc cưới, việc tang để trục lợi, hoạt động nhằm chia rẽ đoàn kết dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình.

6. Không làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông và trật tự, an toàn công cộng.

7. Các gia đình khi sử dụng tạm thời hè phố cho việc cưới, việc tang phải báo cáo và xin ý kiến của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu nơi cư trú.

8. Trong cùng một thời điểm, tại địa bàn khu dân cư có cả việc cưới và việc tang thì các gia đình căn cứ vào các quy định, thống nhất, phối hợp chia sẻ trong việc tổ chức để đảm bảo sự đoàn kết tình làng, nghĩa xóm.

Chương II

THỰC HIỆN NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC CƯỚI, VIỆC TANG

Mục 1

THỰC HIỆN NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC CƯỚI

Điều 4. Trước khi tổ chức lễ cưới

1. Các nghi lễ có tính phong tục, tập quán như: Lễ dạm ngõ, ăn hỏi, xin dâu tổ chức đơn giản, gọn nhẹ, hạn chế tổ chức ăn uống linh đình để tiết kiệm, tránh lãng phí.

2. Thực hiện đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật.

3. Cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan, chiến sỹ các lực lượng vũ trang tổ chức đám cưới cho bản thân, cho con cần báo cáo với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý.

Điều 5. Tổ chức việc cưới

1. Việc cưới được tổ chức theo các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, các quy định pháp luật khác có liên quan và phải thực hiện các quy định sau:

2. Tổ chức Lễ cưới sau khi được chính quyền địa phương cấp giấy chứng nhận kết hôn.

3. Trang trí lễ cưới cần giản dị, không rườm rà, phô trương và trang phục cô dâu, chú rể lịch sự, gọn gàng, phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc.

4. Cơ quan, đoàn thể, gia đình tổ chức lễ cưới đảm bảo trang trọng, vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm, phù hợp với phong tục, tập quán, truyền thống tốt đẹp của địa phương, dân tộc và hoàn cảnh của hai gia đình.

5. Tiệc cưới (Tiệc trà hay tiệc mặn) phải đảm bảo các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm.

6. Khi đưa đón dâu cần thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông và trật tự công cộng

7. Âm nhạc trong đám cưới cần lành mạnh, vui tươi; Tổ chức, cá nhân khi tổ chức lễ cưới phải chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về tiếng ồn, đảm bảo không gây ảnh hưởng đến sinh hoạt của cộng đồng dân cư xung quanh.

8. Cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan, chiến sỹ các lực lượng vũ trang cần gương mẫu không nên mời, không nên dự đám cưới trong giờ làm việc, không lợi dụng việc cưới để vụ lợi.

Điều 6. Về khuyến khích trong việc cưới

1. Ủy ban nhân dân cấp xã trao giấy chứng nhận kết hôn cho đôi nam nữ một cách trang trọng.
2. Hạn chế sử dụng rượu, bia và không sử dụng thuốc lá tại đám cưới.
3. Tổ chức tiệc trà, tiệc ngọt trước lễ cưới, hạn chế tổ chức tiệc cưới linh đình.
4. Cô dâu, chú rể mặc trang phục truyền thống hoặc trang phục của dân tộc mình trong ngày cưới.
5. Cơ quan, tổ chức, đoàn thể đứng ra tổ chức lễ cưới tập thể tại Nhà văn hóa, các điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng.
6. Tham gia các hình thức cưới tập thể do Liên đoàn Lao động, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ hoặc các tổ chức chính trị - xã hội khác tổ chức.
7. Áp dụng chuyển đổi số trong việc cưới (Thiệp mời điện tử, thiệp cảm ơn điện tử, trang trí lễ cưới bằng bảng, màn hình điện tử).
8. Thực hiện việc tặng, mừng quà cưới phù hợp với nếp sống văn minh, tiết kiệm, tránh phô trương, hình thức gây phản cảm trong cộng đồng.
9. Đặt hoa tại đài tưởng niệm, nghĩa trang liệt sỹ, làm từ thiện hoặc trồng cây lưu niệm ở các địa điểm công cộng, di tích lịch sử trong ngày cưới.

Mục 2

THỰC HIỆN NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC TANG

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức lễ tang

1. Gia đình có người qua đời, cử người báo cáo chính quyền cấp xã làm thủ tục khai tử.
2. Lễ tang do gia đình người qua đời quyết định tổ chức tại nhà hoặc địa điểm công cộng.
3. Tùy theo đối tượng, cương vị của người qua đời, cơ quan, tổ chức, khu dân cư phối hợp với gia đình thành lập Ban Tổ chức lễ tang để thống nhất quyết định những vấn đề liên quan đến việc tổ chức tang lễ và giúp đỡ gia đình tang chủ.

Điều 8. Tổ chức việc tang

1. Việc tang phải được tổ chức theo quy định pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về y tế và các quy định pháp luật có liên quan.
2. Lễ tang được tổ chức tại nhà hoặc địa điểm công cộng phải được thực hiện các quy định sau:
 - a) Lễ tang phải được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, tiết kiệm, phù hợp với tập quán, truyền thống văn hóa dân tộc và hoàn cảnh của người qua đời.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi trong việc tổ chức tang lễ chu đáo, vận động gia đình có người qua đời xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, các hành vi mê tín dị đoan trong lễ tang.

c) Việc vệ sinh trong bảo quản, mai táng, hỏa táng, di chuyển thi hài, hài cốt người chết thực hiện theo Thông tư số 21/2021/TT-BYT của Bộ Y tế về quy định vệ sinh trong mai táng và hỏa táng.

d) Việc mặc tang phục, treo cờ tang theo phong tục của từng địa phương và từng dân tộc tôn giáo; chỉ treo cờ tang tại địa điểm tổ chức lễ tang.

đ) Âm thanh trong việc tang bảo đảm không vượt quá độ ồn cho phép.

e) Nghiêm cấm lợi dụng việc tang để hành nghề mê tín dị đoan dưới mọi hình thức; nghiêm cấm lợi dụng việc tang để cản trở việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân trước pháp luật.

f) Khi đưa tang cần tuân thủ quy định pháp luật về an toàn giao thông, trật tự an toàn công cộng.

g) An táng đúng nơi quy định của địa phương và Ban Quản lý nghĩa trang, đặt, xây mộ theo quy định tại Điều 4, Nghị định 23/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

Điều 9. Về khuyến khích trong việc tang

1. Sử dụng băng, đĩa nhạc thay cho đội nhạc lễ

2. Gia đình tang chủ không nên mời cơm khách đến viếng và đưa tang, không nên mời rượu, bia, thuốc lá trong tang lễ

3. Hạn chế sử dụng vòng hoa, bức trướng mang tính phô trương, lãng phí, sử dụng vòng hoa luân chuyển, vòng hoa có chất liệu thân thiện với môi trường.

4. Không nên rải vàng mã, tiền âm phủ, tiền Việt Nam và tiền nước ngoài trên đường đưa tang, không nên đốt vàng mã tại nơi an táng, hạn chế tối đa rác thải phát sinh trong quá trình đưa tang và an táng.

5. Tổ chức tang lễ tại nhà tang lễ, trung tâm hỏa táng

6. Khuyến khích hình thức hỏa táng, điện táng, mai táng một lần; hạn chế cải táng.

7. Các tuần tiết theo phong tục (tuần đầu, 49 ngày, 100 ngày, giỗ đầu, giỗ hết, cải táng) chỉ nên thực hiện trong ngày và trong nội bộ gia đình, dòng họ.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị lực lượng vũ trang, các Hội, đơn vị, doanh nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên

địa bàn tỉnh có trách nhiệm quán triệt, phổ biến, tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình gương mẫu thực hiện và hướng dẫn Nhân dân thực hiện về Quy định này.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, hướng dẫn công tác tuyên truyền và chỉ đạo các cơ quan báo chí tổ chức tuyên truyền thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang theo quy định.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, phường, đặc khu chỉ đạo, triển khai thực hiện Quy định này trên địa bàn tỉnh.

c) Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, phối hợp tổ chức công tác kiểm tra, xử lý vi phạm và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện Quy định này.

d) Hướng dẫn các xã, phường, đặc khu chỉ đạo và thực hiện xây dựng hương ước, quy ước ở các thôn, tổ dân phố đảm bảo Quy định này và phù hợp với điều kiện, đặc thù của địa phương, đảm bảo tính thống nhất của văn bản trong khuôn khổ của pháp luật.

3. Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh Quảng Trị

Chủ động tuyên truyền kịp thời, sâu rộng nội dung Quy định này, xây dựng các phóng sự, chuyên mục, chuyên trang nêu gương các cá nhân, gia đình, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện tốt các quy định trong việc cưới, việc tang theo nếp sống văn minh, phản ánh, phê phán những cá nhân, tập thể vi phạm các quy định về tổ chức việc cưới, việc tang.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể tại địa phương tích cực tuyên truyền, vận động, thuyết phục nhân dân tự giác thực hiện quy ước, hương ước, xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa” gắn với thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang để thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, hướng dẫn, giám sát thực hiện Quy định này.

5. Các tổ chức, gia đình, cá nhân đang sinh sống và công tác trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có trách nhiệm thực hiện quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.